

QUYẾT ĐỊNH

Cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Thực hiện Quyết định số 3917/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Để đảm bảo thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1583/QĐ-XPVPHC ngày 04 tháng 4 năm 2016 của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 9821/SXD-TT ngày 17 tháng 6 năm 2016;

Tôi: **Lê Văn Khoa;**

Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1583/QĐ-XPVPHC ngày 04 tháng 4 năm 2016 đối với:

Bà Trần Thị Minh Châu;

Sinh ngày 21 tháng 7 năm 1969; Quốc tịch: Việt Nam;

Địa chỉ: 25/1A Lê Ngã, phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Chứng minh nhân dân số: 022383377; cấp ngày: 01 tháng 7 năm 2011; nơi cấp: Công an thành phố Hồ Chí Minh;

Lý do áp dụng: Chủ đầu tư không tự giác chấp hành Quyết định số 1583/QĐ-XPVPHC ngày 04 tháng 4 năm 2016 của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.



Biện pháp cưỡng chế gồm:

1. Áp dụng các biện pháp cưỡng chế theo quy định để thu tiền phạt với số tiền là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng chẵn).

2. Cưỡng chế phá dỡ phần diện tích xây dựng sai nội dung Giấy phép xây dựng số 2111/GPXD-UBND do Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh cấp ngày 14 tháng 10 năm 2015, cụ thể như sau:

- Phần sai kết cấu chịu lực chính (từ kết cấu BTCT thành kết cấu thép), diện tích vi phạm: $24m \times 30m = 720m^2$. Tầng diện tích xây dựng tại tầng trệt bên trái bên phải nhà số 2: $(3m \times 30m) + (13m \times 30m) = 480m^2$ đã có quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1514/QĐ-XPVPHC ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Thanh tra Sở Xây dựng;

- Phần tăng thêm diện tích xây dựng tầng lửng tại nhà số 2: $7,7m \times 28m = 215,6m^2$, tại tầng trệt, lầu 1 bên phải nhà số 1: $(2m \times 15,2m) \times 2 + (3m \times 4,8m) \times 2 = 89,6m^2$.

Kết cấu phần tăng thêm: cột-sàn BTCT, vách gạch, mái BTCT.

Hiện trạng: công trình đang thi công phần thô.

Thời gian thực hiện theo quy định pháp luật kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Địa điểm thực hiện: công trình vi phạm tại một phần thửa 618, tờ bản đồ số 73_BĐĐC, thuộc ấp 2A, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được gửi cho:

1. Bà Trần Thị Minh Châu để chấp hành.

Bà Trần Thị Minh Châu phải thực hiện Quyết định này và phải chịu mọi chi phí về việc tổ chức thực hiện cưỡng chế.

Bà Trần Thị Minh Châu có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh để tổ chức thực hiện Quyết định này, báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Xây dựng.

Công an thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn, Tổng Công ty Điện lực để phối hợp thực hiện theo Chương IV Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được ban hành kèm theo Quyết định số 58/2013/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố; báo cáo kết quả xử lý cho Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Xây dựng.

3. Giám đốc Sở Xây dựng chịu trách nhiệm giám sát, kiểm tra, đôn đốc và báo cáo kết quả việc thực hiện Quyết định này cho Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh để niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở và địa điểm thực hiện. (02 bản)

Quyết định này gồm 03 (ba) trang, được đóng dấu giáp lai giữa các trang./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTUB: CT, các PCT;
- Thanh tra Bộ Xây dựng;
- Thanh tra thành phố;
- Văn phòng đăng ký đất đai,
Chi nhánh huyện Bình Chánh;
- VPUB: CVP, các PVP;
- Các phòng CV; Ban TCD TP;
- Lưu VT, (NCPC/TNh) D. **16**

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH



Lê Văn Khoa
Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh